TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:15/2023/ST-HNGĐ
Ngày 22/3/2023
V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Văn Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Liêu Tài Ngoánh
2. Ông Võ Tấn Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông Trần Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 426/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Trung H, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp XLB, xã VMA, huyện HB, tỉnh BL

Bị đơn: chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp XLB, xã VMA, huyện HB, tỉnh BL

(Anh H xin vắng mặt; chị H1 vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/12/2022, các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình nguyên đơn – anh Lê Trung H trình bày:

Về hôn nhân: anh Lê Trung H và chị Nguyễn Thị H1 xây dựng hôn nhân vào năm 2007, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và đã đăng ký kết hôn vào ngày 11/12/2008 tại UBND xã Vĩnh Mỹ A. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến tháng 8/2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên đã ly thân từ đó cho đến nay. Anh Lê Trung H đã nhiều lần liên lạc kêu về để cùng nhau chăm sóc con nhưng qua liên lạc điện thoại và mạng xã hội thì chị Nguyễn Thị H1 đã khoe là đã có tình cảm với người khác.

Nay xét thấy tình cảm không còn nữa nên anh Lê Trung H yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị H1 để ổn định cuộc sống.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Nh, sinh ngày 07/5/2011 và Lê Chí C, sinh ngày 18/02/2015, hiện đang chung sống với anh Lê Trung H. Ly hôn, thì anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: anh Lê Trung H xác định không có.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị H1 vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án này, không gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với người khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Trung H đối với chị Nguyễn Thị H1.

Về con chung: giao cháu Lê Nh, sinh ngày 07/5/2011 và Lê Chí C, sinh ngày 18/02/2015 cho anh Lê Trung H tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị H1 có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: anh Lê Trung H phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về pháp luật tố tụng:* nguyên đơn - anh Lê Trung H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị H1 nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là chị Nguyễn Thị H1 trú tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị H1 là bị đơn vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ; đồng thời chị Nguyễn Thị H1 cũng không có yêu cầu phản tố. Anh Lê Trung H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* anh Lê Trung H và chị Nguyễn Thị H1 tự nguyện chung sống và đã đăng ký kết hôn vào 11/12/2013 tại UBND xãVĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Lê Trung H và chị Nguyễn Thị H1 là hợp pháp.

[3] Yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Trung H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mâu thuẩn vợ chồng phát sinh từ tháng 8 năm 2022 đến nay nhưng các bên vẫn không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm, thực tế đã ly thân với nhau từ đó đến nay. Hơn nữa, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị H1 nhưng chị không đến tham dự và cũng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Lê Trung H, điều này cho thấy ý chí của chị Nguyễn Thị H1 không muốn hàn gắn mối quan hệ với anh Lê Trung H. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Trung H đối với chị Nguyễn Thị H1.

[4] *Về con chung*: Việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc. Từ lúc ly thân (tháng 8 năm 2022) đến nay thì anh Lê Trung H trực tiếp nuôi cháu Lê Nh, sinh ngày 07/5/2011 và cháu Lê Chí C, sinh ngày 18/02/2015; hai cháu có nguyện vọng muốn tiếp tục chung sống với anh Lê Trung H theo quy định khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Hơn nữa, chị Nguyễn Thị H1 vắng mặt và không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của anh Lê Trung H. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Lê Trung H về việc tiếp tục nuôi cháu Lê Nh, sinh ngày 07/5/2011 và cháu Lê Chí C, sinh ngày 18/02/2015 là có căn cứ.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: anh Lê Trung H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: anh Lê Trung H xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] *Về án phí*: anh Lê Trung H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

[8] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là hoàn toàn có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Trung H đối với chị Nguyễn Thị H1.

2. Về con chung: giao cháu Lê Nh, sinh ngày 07/5/2011 và cháu Lê Chí C, sinh ngày 18/02/2015 cho anh Lê Trung H tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Hoài có quyền và nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình: anh Lê Trung H phải chịu 300.000 đồng, anh Lê Trung H đã tạm dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011260 ngày 20/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LỮ VĂN TUẤN

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bạc Liêu*
- *VKSND huyện Hòa Bình*
- *Chi cục THAND huyện Hòa Bình*
- *UBND xã Vĩnh Mỹ A*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*